

TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ MT

ĐẾN

Số:.....225.....  
Ngày: 26/6/2018.

## KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định pháp luật về quản lý,  
sử dụng đất của Công ty cổ phần Thủy điện VRG Ngọc Linh

Căn cứ Luật Thanh tra năm 2010; Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;

Căn cứ Luật đất đai năm 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành luật đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai.

Căn cứ Văn bản số 1171/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 13/3/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc kiểm tra, rà soát, xử lý các dự án, công trình chậm đưa đất vào sử dụng;

Căn cứ Văn bản số 711/UBND-NNTN ngày 27/3/2018 của UBND tỉnh Kon Tum v/v kiểm tra, rà soát, xử lý các dự án, công trình chậm đưa đất vào sử dụng;

Thực hiện Căn cứ Quyết định số 126/QĐ-STNMT ngày 05/4/2018 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thanh tra việc quản lý, sử dụng đất của các tổ chức được thuê đất có dấu hiệu vi phạm pháp luật đất đai;

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 01/6/2018 của Trưởng đoàn thanh tra,

Kết luận thanh tra như sau:

### I. Khái quát chung:

#### 1. Khái quát đặc điểm, tình hình:

- Công ty cổ phần Thủy điện VRG Ngọc Linh (gọi tắt là Công ty) được Phòng Đăng ký kinh doanh (Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum) cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần, số 3803000083, đăng ký lần đầu ngày 05/11/2017.

- Công ty được UBND tỉnh Kon Tum cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 38121000063 ngày 18/2/2011 cho dự án Thủy điện Đăk Ruồi 2,3; quy mô công suất lắp máy 17 MW (Đăk Ruồi 2: 14MW và điện năng trung bình hàng năm 55,22 triệu Kw/h; Đăk Ruồi 3: 3MW và điện năng trung bình hàng năm 9,75 triệu Kw/h); diện tích đất dự kiến 1.295.529m<sup>2</sup>; tổng vốn đầu tư 322.862.683.000 đồng; thời gian thực hiện dự án là 30 năm kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đầu tư; tiến độ thực hiện dự án đến năm 2014.

- Công ty được UBND tỉnh Kon Tum giao đất, cho thuê đất để dự án Thủy điện Đăk Ruôi 2,3, tại thị trấn Đăk Glei, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum.

## **2. Thời kỳ thanh tra, giới hạn thanh tra:**

- Thời kỳ thanh tra: Từ khi Công ty thuê đất đến thời điểm thanh tra.
- Giới hạn thanh tra: Chỉ thanh tra việc quản lý, sử dụng đất tại dự án tại dự án đầu tư xây dựng Thủy điện Đăk Ruôi 2,3 của Công ty.

## **II. Kết quả thanh tra:**

### **1. Hồ sơ pháp lý về dự án và lĩnh vực đất đai:**

- Hội đồng Quản trị Công ty ban hành Quyết định số 18.08/QĐ-HĐQT ngày 14/10/2008 v/v phê duyệt Dự án đầu tư Nhà máy thủy điện Đăk Ruôi 2.3. huyện Đăk Glei. Theo đó, xây dựng Nhà máy thủy điện Đăk Ruôi 2, Đăk Ruôi 3; các thông số thủy văn, thủy năng, đập dâng, đập tràn, tuyến năng lượng, nhà máy thủy điện; thời gian thực hiện dự án là 2,5 năm (*kể từ ngày phê duyệt*).

- UBND tỉnh Kon Tum ban hành Quyết định số 939/QĐ-UBND ngày 09/10/2012, thu hồi và cho Công ty thuê đất và giao quản lý một phần diện tích: Vị trí tại thị trấn Đăk Glei, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum; diện tích 1.295.529m<sup>2</sup> (*trong đó diện tích cho thuê đất là 1.016.715 m<sup>2</sup>; diện tích giao quản lý là 278.814 m<sup>2</sup>*); thời hạn thuê đất là 30 năm (*riêng khu mỏ vật liệu diện tích 183.500m<sup>2</sup> thời hạn thuê đất là 5 năm*), thời hạn giao đất để quản lý là 30 năm; mục đích để xây dựng công trình thủy điện Đăk Ruôi 2,3.

- Công ty được miễn tiền thuê đất 15 năm, kể từ ngày 09/10/2012 đối với diện tích 833.215 m<sup>2</sup> ; 05 năm kể từ ngày 09/10/2012 đối với diện tích 183.500m<sup>2</sup> (*Theo Quyết định số 2647/QĐ-CT ngày 13/05/2013 của Cục thuế tỉnh Kon Tum*).

- Công ty chưa ký Hợp đồng thuê đất và chưa lập thủ tục để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với diện tích 1.016.715 m<sup>2</sup>.

### **2. Kết quả kiểm tra thực địa việc quản lý, sử dụng đất:**

Vào ngày 18/4/2018 đại diện Đoàn thanh tra, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Đăk Glei, UBND thị trấn Đăk Glei và đại diện Công ty tiến hành kiểm tra tại thực địa để xác định việc quản lý, sử dụng đất của Công ty với kết quả như sau:

#### **2.1. Phần diện tích đất được UBND tỉnh cho thuê đất:**

##### **a) Khu đầu mối:**

- Diện tích đất thuê: 35.600m<sup>2</sup>;
- Thực tế đưa đất vào sử dụng: Không.

##### **b) Tuyến năng lượng (khu phụ trợ nằm trong tuyến năng lượng):**

- Diện tích đất thuê: 712.615m<sup>2</sup>;
- Thực tế đưa đất vào sử dụng: Không.

##### **c) Khu nhà máy và Văn phòng làm việc:**

